TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HSST
Ngày 06/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Nguyễn Văn Hiên

2. ông Nguyễn Xuân Hoàng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phìn Đại Quảng** - thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên tòa:*ông **Phạm Khá** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở TAND huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân huyện Mường Chà số: 09/2020/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Sùng A K (tên gọi khác: Sùng Chừ K), sinh năm 1974, tại huyện MC, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản ĐĐ, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: làm nương; trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Súa T- sinh năm 1930; con bà Vừ Thị D(đã chết); vợ: Ly Thị K- sinh năm 1968; bị cáo có 10 người con, lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lay, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 37/HS ngày 06/12/2001. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phùng Việt H luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt

Bị hại: Ly Thị K - Sinh năm 1968; Trú tại: Bản ĐĐ, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên có mặt.

Người làm chứng: bà Hờ Thị D - Sinh năm 2002; bà Sùng Thị M - Sinh năm 1999; Đều trú tại: Bản ĐĐ, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông Giàng Tùng P - Sinh

năm 1952; ông Sùng A P - sinh năm 1997; ông Sùng A D - Sinh năm 2001; Cùng trú tại: Bản ĐĐ, xã MT, huyện MC, tỉnh Điện Biên. Có mặt

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị D - trú tại: tổ 14, thị trấn MC, huyện Mường Chà. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ 21 giờ ngày 11/11/2019 đến buổi sáng ngày 12/11/2019 Sùng A K đã 03 lần dùng tay, chân đánh vợ là Ly Thị K, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 21 giờ ngày 11/11/2019, hai vợ chồng Sùng A K và Ly Thị K đang ngôi cạnh bếp đun củi trong lán nương của gia đình ở bản ĐĐ, xã MT, huyện MC, do có người nói với K là 03 ngày trước đó thấy K ngồi với Giàng Tùng Phử là người cùng bản và đã có lần quan hệ tình dục bất chính với K nên K nghi ngờ giữa K và Phử tiếp tục có quan hệ bất chính, K hỏi K, K không thừa nhận, K liền đứng dậy dùng chân phải đạp vào mông K làm K ngã về phía trước va vào cạnh chân bàn ăn trong nhà, làm xước da chảy máu phần sống mũi trên mặt K, lúc này Hù Thị Dúa con dâu của K và K nhìn thấy ra đỡ K vào giường ngủ, K ngồi ăn cơm rồi sau đó lên giường ngủ cùng K.

Lần 2: Đến khoảng 07 giờ ngày 12/11/2019 khi K và K đang ngồi ăn cơm sáng ở bàn ăn trong lán nương, K tiếp tục nói K về việc K quan hệ tình cảm với Phử, K không nhận, K đã dùng tay phải tát một cái vào mặt K, lúc này có con dâu và con gái của K và K là Hờ Thị D và Sùng Thị M cùng ngồi ăn cơm chứng kiến sự việc.

Lần 3: Sau khi ăn cơm sáng ngày 12/11/2019 xong khi K đang đứng chải tóc ở hiên nhà gần K vực cửa chính ra vào nhà thì K lại đến đứng đối diện K hỏi việc K ngoại tình với Phử, K không thừa nhận, K dùng tay tát vào mặt K, sau đó dùng chân phải đạp vào vùng sườn bên trái của K làm K ngã dựa vào tường nhà rồi K đi vào nhà. Lúc này có Sùng Thị Máy là con gái của K và K nhìn thấy, đã đến đỡ K ra ngồi ở trái nhà. Sau đó Hờ Thị D, Sùng Thị M thấy K mệt kêu đau bụng nên đã đưa K vào nhà nghỉ, rồi gọi điện thoại cho Sùng A P xuống đưa mẹ đi cấp cứu tại Bệnh viện thị xã Mường Lay, sau đó chuyển điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên từ ngày 12/11/2019 đến ngày 18/11/2019 thì ra viện.

Ngày 13/11/2019 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà đã lập biên bản ghi nhận xem xét các dấu vết trên thân thể Ly Thị K, gồm: có vết bầm tím xung quanh hốc mắt hai bên mỗi bên có kích thước 4x4cm; có 02 vết xước trên sống mũi, vết 1 dài 3cm vết 2 dài 2cm. Ngày 19/12/2019 Ly Thị K có đơn đề nghị khởi tố hình sự đối với Sùng A K. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 240/TgT ngày 28/11/2019 và bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 258, ngày 22/12/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Điện Biên, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Ly Thị K tổng cộng cả ba lần đánh là 14%; các vết thương tích để lại trên thân thể Ly Thị K phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật tày gây nên.

Cáo trạng số: 09/CT-VKS-MC ngày 9/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Sùng A K về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại Ly Thị K không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng do tổn hại về sức khỏe và tinh thần, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Sùng A P, Sùng A D không có yêu cầu gì khác do vậy không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự cho bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng bị cáo không đề nghị xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Ly Thị K tại phiên tòa giữ nguyên yêu cầu khởi tố và không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000 đồng do tổn hại về sức khỏe và tinh thần.

Người bào chữa cho các bị cáo Sùng A K không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn; không được đi học nên trình độ và nhận thức có phần hạn chế, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra sự việc bị cáo cũng đã chăm sóc cho người bị hại. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là bức xúc do người bị hại có quan hệ bất chính với ông Giàng Tùng Phử, Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ để xử phạt cáo ở đầu Kng hình phạt là 06 tháng tù để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa giữ nguyên lời khai như trong giai đoạn điều tra, ông Sùng A D và ông Sùng A P không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền đã chi phi cho việc đưa người bị hại đi chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. HĐXX thấy rằng lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại Ly Thị K, lời khai của những người làm chứng Sùng Thị M, Hờ Thị D về thời gian, địa điểm, cách thức bị cáo gây thương tích cho bị hại. Lời khai của bị cáo cũng phù hợp với bản xem xét dấu vết trên thân thể và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định do mâu thuẫn vợ chồng nên trong ngày 11, 12 tháng 11 năm 2019 bị cáo đã đã dùng tay tát vào vùng mặt và dùng chân đạp vào vùng sườn bên trái, vùng mông của Ly Thị K gây thương tích gây tỷ lệ thương tích cơ thể cho K là 14%.

HĐXX thấy rằng hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố

cấu thành tội *"Cố ý gây thương tích" theo* quy định tại Điều134 Bộ luật hình sự. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do pháp luật quy định. Hành vi gây thương tích cho chị Ly Thị K với tỷ lệ 14 % của bị cáo đã phạm vào tình tiết định Kng quy định khoản 1 Điều 134/BLHS. Do vậy cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, sai.

2. Xét về tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo xâm phạm sức khỏe của người bị hại khách thể được luật hình sự bảo vệ, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường sức khẻo, nhân phẩm của người khác. Bởi vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lay, tỉnh Lai Châu xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 37/HS ngày 06/12/2001.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa người bị hại Ly Thị K xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vậy hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thông qua đó thể hiện chính sách khoan hồng, giảm nhẹ của pháp luật đối với người phạm tội.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS và xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt và chỉ xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của Kng hình phạt. HĐXX thấy rằng đề nghị của người bào chữa tại phiên tòa chỉ có căn cứ một phần nên cần chấp nhận một phần ý kiến đề nghị của người bào chữa. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Giàng Tùng Phử tại phiên tòa khai nhận có quan hệ tình dục với chị Ly Thị K, chị K cũng thừa nhận, người bào chữa cho rằng đây là nguyên nhân chính dẫn đến bị cáo phạm tội. Hội đồng xét xử thấy rằng sự việc xảy ra đã lâu, ông Phử đã đến xin lỗi gia đình bị cáo và hai bên đã giải quyết theo tập quán địa phương, từ đó đến ngày bị cáo phạm tội hai người không còn mâu thuẫn. Hội đồng xét xử xét thấy đây không phải là nguyên nhân chính dẫn đến bị cáo phạm tội. Nguyên nhân là do bị cáo nghen tuông và thiếu ý thức chấp hành pháp luật, coi thường sức khỏe, nhân phẩm người khác.

3. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền tổn thất về sức khỏe và tinh thần. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Sùng A Dvà ông Sùng A P không yêu cầu bị cáo bồi hoàn số tiền đã chi phí cho việc đưa người bị hại đi chữa bệnh. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân nhân huyện Mường Chà; đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng với qui định của pháp luật.

5. Về án phí:

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sông ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phì hình sự đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sùng A K (tên gọi khác Sùng Chừ K) phạm tội *" Cố ý gây thương tích"*. Căn cứ khoản 1 Điều 134, khoản 1, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A K 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/5/2020).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/5/2020).

***Nơi nhận*:**
- *VKSND huyện MC;*
- *Nhà tạm giữ CA huyện MC;*
- *Cơ quan THAHS huyện MC;*
- *Cơ quan CSĐT Công an huyện MC;*
- *Chi cục THADS huyện MC;*
- *Bị cáo, Bị hại, người bào chữa*
- *Người có QLNV liên quan*
- *Phòng GĐKT TA tỉnh ĐB;*
- *VKS tỉnh Điện Biên;*
- *Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;*
- *CA tỉnh Điện Biên;*
- *UBND xã Mường Tùng*
- *Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Hưng